

Bản án số: **98/2021/HSST**
Ngày: 19/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Lan Hương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đào Phương Mai

Ông Nguyễn Anh Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Minh Đ1**; Sinh năm: 1981; Giới tính: Nữ; Nguyên quán: Y, huyện Y, TP. N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã C, huyện G, thành phố H; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Xuân Đ2, sinh năm: 1939; Họ tên mẹ: Cù Hồng T1, sinh năm: 1947; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Chồng: Trịnh Quốc P, sinh năm: 1977 (đã ly hôn); Có 02 con : Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Ngày 20/8/2015, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2015 – Bản án số 129/HSST. Xác minh đã nộp án phí hình sự sơ thẩm - án tích đã được xóa;

Tạm giữ: 14/01/2021 - Tạm giam: 20/01/2021; Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 13/01/2021, tổ công tác Công an phường Hàng Bài làm nhiệm vụ trên địa bàn. Khi đi đến trước cửa khách sạn A25 tại 15 Trần Quốc Toàn, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phát hiện Nguyễn Thị Minh Đ1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Đ1 tự lấy từ trong áo lót ngực bên trái ra 01 túi nilông kích thước 5x10 cm chứa tinh thể màu trắng và các mảnh viên nén màu hồng - Đ1 khai là ma túy “đá” và ma túy “hồng phiến” mang đi bán.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Thị Minh Đ1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, kèm sim số 0934660288; 0372711029.

Tại Bản kết luận giám định số 775/PC09-KLGD ngày 22/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi nilông bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,511 gam; Các mảnh viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,224 gam.

Tại cơ quan Công an, **Nguyễn Thị Minh Đ1** khai: Đ1 quen biết với H (không rõ nhân thân) qua một lần đi xe ôm khoảng 6 tháng trước. Tối ngày 12/01/2021, H gọi điện cho Đ1 nói có khách làm công trình xây dựng tên T2 (không rõ nhân thân) có nhu cầu sử dụng ma túy và ngủ cùng Đ1. Đ1 đồng ý rồi thuê taxi đến dốc Bắc Cỗ mua ma túy “đá” và ma túy “hồng phiến” của một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng. Mua được ma túy, Đ1 cất giấu vào trong áo lót đang mặc trên người mang về nhà. Đến khoảng 17h ngày 13/01/2021, T2 sử dụng số điện thoại 0878137506 gọi điện thoại cho Đ1 hẹn giao ma túy tại 15 Trần Quốc Toàn. Đ1 đồng ý, mang theo ma túy đến điểm hẹn thì bị tổ công tác kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên. Nếu bán ma túy trót lọt, Đ1 sẽ hưởng lời 500.000 đồng, đây là lần đầu Đ1 bán ma túy. Chiếc điện thoại thu giữ Đ1 sử dụng để liên lạc với gia đình bạn bè và liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

Về đối tượng nam giới bán ma túy cho Đ1, đối tượng H và đối tượng T2 hỏi mua ma túy của Đ1, do Đ1 khai không rõ địa chỉ, Cơ quan điều tra dẫn giải Đ1 đến nơi mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng nam giới đã bán ma túy. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín số điện thoại 0878137506 xác định chủ đăng ký thuê bao là Chu Thị Thu H1 (sinh năm: 1981, ĐKKHTT: Đ, xã T, huyện S, H). Chị H1 đã làm mất số điện thoại trên vào tháng 12/2020, hiện nay chị H1 không còn sử dụng số điện thoại này và không biết ai đang sử dụng. Do đó, cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 104/CT/VKS-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm – Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thị Minh Đ1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Thị Minh Đ1 như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đ1 mức án tù 32 đến 38 tháng tù giam. Tịch thu tiêu hủy số ma túy và 2 sim điện thoại thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung công điện thoại thu giữ của bị cáo do dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về định tội và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 13/01/2021, Nguyễn Thị Minh Đ1 có hành vi cất giấu nhằm bán trái phép 0,735 gam Methamphetamine thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại lòng đường trước cửa số nhà 15 Trần Quốc Toàn, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hành vi cất giấu nhằm bán trái phép ma túy của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho việc mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự do đó phải áp dụng hình phạt tù có

thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền án đã được xóa án tích nhưng không chịu tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội, tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải. Xét thấy bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng do dùng vào việc phạm tội. Ma túy là vật cấm lưu hành và các vật chứng khác không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về đối tượng nam giới bán ma túy cho Đ1, đối tượng H và đối tượng T2 hỏi mua ma túy của Đ1, do Đ1 khai không rõ địa chỉ, Cơ quan điều tra dẫn giải Đ1 đến nơi mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng nam giới đã bán ma túy. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín số điện thoại 0878137506 xác định chủ đăng ký thuê bao là Chu Thị Thu H1 (sinh năm: 1981, ĐHKHTT: Đ, xã T, huyện S, H). Chị H1 đã làm mất số điện thoại trên vào tháng 12/2020, hiện nay chị H1 không còn sử dụng số điện thoại này và không biết ai đang sử dụng. Do đó, cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Minh Đ1** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: **Nguyễn Thị Minh Đ1** 38 (ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín các mép, trên các mép dán đều có chữ ký của Nguyễn Thị Minh Đ1, cán bộ lập biên bản và hình dấu của Công an phường Hàng Bài bên trong có: 01 túi nilông màu trắng kích thước 5x10cm bên trong chứa tinh thể màu trắng khối lượng 0,511 gam Methamphetamine (PC09 trích mẫu giám định 0,074 gam, còn lại 0,437 gam Methamphetamine) và mảnh nén màu hồng khối lượng 0,224 gam (PC09 trích mẫu giám định 0,047 gam, còn lại 0,177 gam Methamphetamine); Tịch thu tiêu hủy 2 sim điện thoại thu giữ của bị cáo.

+ Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng do dùng vào việc phạm tội.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 28/4/2021 giữa Công an quận Hoàn Kiếm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hoàn Kiếm;
- Công an Q.Hoàn Kiếm;
- Thi hành án Q.Hoàn Kiếm;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Lan Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hoàn Kiếm;
- Công an Q.Hoàn Kiếm;
- Thi hành án Q.Hoàn Kiếm;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Lan Hương